TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22-3-2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Song Trà.
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dương, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Võ Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 495/2022/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13-02-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thiện T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: đường N, tổ 5, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Ông T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1974.

Nơi cư trú cuối cùng: đường N, tổ 5, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 07-11-2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Thiện T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Như H có tìm hiểu, yêu thương và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Q (Nay là thành phố Q), tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 10/8/1996. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, đến đầu năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do

đời sống chung không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cải vã; ngoài ra, bà H có tính ham mê cờ bạc, ông T đã khuyên bảo nhiều lần nhưng bà H vẫn không thay đổi. Vì vậy, mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng thêm trầm trọng. Kể từ tháng 02 năm 2016, bà H bỏ nhà đi biệt tích, ông và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về bà H. Ngày 21-9-2022, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã có Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2022/QĐST-DS về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Như H mất tích. Nay, ông T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn bà Nguyễn Thị Như H.

- Về con chung: Ông T và bà H có 02 (hai) con chung tên là Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 10/8/1997 và cháu Nguyễn T Tr, sinh ngày 26/02/2007. Hiện nay cháu T1 đã đủ 18 tuổi, đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng tự lao động để nuôi sống bản thân, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; cháu Tr hiện nay đang sống cùng với ông, khi ly hôn ông yêu cầu Tòa án giao cháu Tr cho ông được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; ông không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông và bà H không có tài sản chung, nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

Ngoài lời trình bày và yêu cầu nêu trên, ông T không trình bày và có yêu cầu gì thêm.

** Bị đơn bà Nguyễn Thị Như H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.*

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan tranh chấp và thuộc thẩm quyền giải quyết của của vụ là đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thiện T. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Thiện T1 được ly hôn với bà Nguyễn Thị Như H; về con chung: Giao cháu Nguyễn T Tr, sinh ngày 26/02/2007 cho ông Nguyễn Thiện T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên khong xem xét, giải quyết; về tài sản chung và nợ chung: ông T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét; về án phí: ông Nguyễn Thiện T phải chịu tiền án phí theo quy định nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố, thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Nguyễn Thiện T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bà Nguyễn Thị Như H và giải quyết vấn đề về con chung; đồng thời và trình bày về tài sản chung, nợ chung: không có. Bị đơn bà Nguyễn Thị Như H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại: Số nhà 160 đường Nguyễn Tự T, tổ 05, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, có cơ sở xác định quan hệ pháp luật khi giải quyết là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự*:* Nguyên đơn ông Nguyễn Thiện T có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Nguyễn Thị Như H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thiện T, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân*:* Ông Nguyễn Thiện T và bà Nguyễn Thị Như H tự nguyện tìm hiểu, yêu thương, có đăng ký kết hôn và được UBND phường T, thị xã Q (Nay thành phố Q), tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận kết hôn số 56/96, quyển số 01 ngày 10-8-1996 nên hôn nhân của ông T và bà H là hợp pháp.

Theo ông T, trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do đời sống chung không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cải vã; ngoài ra, bà H có tính ham mê cờ bạc, ông T đã khuyên bảo nhiều lần nhưng bà H vẫn không thay đổi. Vì vậy, mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng thêm trầm trọng. Kể từ tháng 02 năm 2016, bà H bỏ nhà đi biệt tích, ông và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về bà H. Ngày 21-9-2022, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã có Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2022/QĐST-DS về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Như H mất tích.

Về phía bị đơn bà Nguyễn Thị Như H, sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng, nhưng bà H không có văn bản và cũng không đến Tòa án trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thiện T. Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thiện T.

[2.2] Về con chung: Ông T và bà H có 02 (hai) con chung tên là Nguyễn Thiện T1, sinh ngày 10/8/1997 và cháu Nguyễn T Tr, sinh ngày 26/02/2007. Hiện nay cháu

T1 đã đủ 18 tuổi, đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng tự lao động để nuôi sống bản thân, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; cháu Tr hiện nay đang sống cùng với ông Nguyễn Thiện T. Bị đơn bà Nguyễn Thị Như H hiện nay đang mất tích. Vì vậy, khi ly hôn tiếp tục giao cháu Phúc cho ông T trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo về quyền lợi về mọi mặt của cháu Phúc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn ông Nguyễn Thiện T không yêu cầu cấp dưỡng. Do đó, bị đơn bà H không cấp dưỡng nuoi con.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: ông Nguyễn Thiện T trình bày không có, bị đơn bà Nguyễn Thị Như H không có văn bản trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Thiện T phải chịu T bộ án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thiện T về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thiện T được ly hôn bà Nguyễn Thị Như H.

1.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn T Tr, sinh ngày 26/02/2007 cho ông Nguyễn Thiện T được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng; bà Nguyễn Thị Như H không cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Thiện T trình bày không có, bà Nguyễn Thị Như H không có văn bản trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Thiện T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Tuấn đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004256 ngày 25-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP.Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, TP. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**